

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/DS-ST
Ngày: 26-8-2020
V/v: Tranh chấp về hụi.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Lâm

2. Ông Nguyễn Thành Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Yến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hụi*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thanh Ngọc P, sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp T, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Thúy O, sinh năm: 1955; địa chỉ: ấp T, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 6 năm 2020, nguyên đơn bà Nguyễn Thanh Ngọc P trình bày:*

Vào năm 2018, bà P có tham gia chơi hụi do bà O làm chủ hụi đối với dây hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 30/7/2018, mỗi tháng khai hụi một lần, dây hụi có 20 người tham gia. Bà P tham gia chơi hụi một phần, đóng hụi được 17 lần với số tiền 17.000.000 đồng. Sau khi mãn hụi, bà O còn nợ bà P số tiền hụi là 8.000.000 đồng, bà O có làm giấy nhận nợ. Bà P đã nhiều lần yêu cầu bà O trả số tiền còn nợ, nhưng bà O không trả nên bà P có làm đơn yêu cầu Ban nhân dân ấp T hòa giải nhưng bà O không đến hòa giải.

Nay bà P yêu cầu bà O có trách nhiệm trả số tiền hội còn nợ là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Bà P không yêu cầu tính lãi.

** Theo Biên bản ghi lời khai ngày 08/7/2020 trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lâm Thị Thúy O trình bày:*

Bà O thừa nhận còn nợ bà P số tiền hội là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), nhưng vì một số người tham gia chơi hội cùng dây hội của bà P đã bỏ địa phương đi làm thuê không đóng hội chết, hiện nay bà O có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh phải thường xuyên đi tái khám nên bà O không có tiền trả cho bà P. Bà O hứa khi nào người chơi hội cùng dây hội của bà P trở về trả tiền hội chết thì bà O sẽ trả tiền cho bà P.

Tại phiên tòa, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Nguyên đơn bà P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà O có trách nhiệm trả số tiền hội còn nợ là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà O vẫn giữ nguyên ý kiến thừa nhận còn nợ bà P số tiền hội là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) và cam kết khi nào người chơi hội cùng dây hội của bà P trở về trả tiền hội chết thì bà O sẽ trả tiền cho bà P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng, đầy đủ theo quy định pháp luật tố tụng.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà O có trách nhiệm trả cho bà P số tiền hội còn nợ là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), về án phí xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thanh Ngọc P yêu cầu Tòa án buộc bà Lâm Thị Thúy O cư trú tại ấp T, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng trả số tiền hội còn nợ nên xác định lại đây là tranh chấp về hội. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà P và bà O đều thống nhất rằng: bà P có tham gia chơi hội do bà O làm chủ hội đối với

dây hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/7/2018, mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi có 20 người tham gia. Bà P tham gia chơi hụi một phần, đóng hụi được 17 lần thì hốt hụi được số tiền hụi là 17.900.000 đồng, nhưng bà O chỉ đưa cho bà P được số tiền 9.900.000 đồng, bà O còn nợ bà P số tiền hụi là 8.000.000 đồng, bà O có làm giấy nhận nợ. Kể từ khi hụi mãn đến nay bà O vẫn chưa thanh toán số tiền hụi còn nợ cho bà P. Đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định bà O còn đang nợ bà P số tiền hụi 8.000.000 đồng là đúng sự thật. Đối chiếu với Điều 274 của Bộ luật Dân sự năm 2015, thì việc bà P yêu cầu bà O trả số tiền hụi còn nợ 8.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà O cho rằng một số người tham gia chơi hụi cùng dây hụi của bà P đã bỏ địa P đi làm thuê không đóng hụi chết, hiện nay bà O có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh phải thường xuyên đi tái khám nên không có tiền trả nợ cho bà P, bà O cam kết khi nào người chơi hụi cùng dây hụi của bà P trở về trả tiền hụi chết thì bà O sẽ trả tiền cho bà P, nhưng bà P không đồng ý và yêu cầu bà O phải trả hết số tiền hụi còn nợ. Theo khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Thời hạn thực hiện nghĩa vụ do các bên thỏa thuận, theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền”*. Như vậy, giữa bà P và bà O đã không thỏa thuận được về thời gian thanh toán nợ nên yêu cầu của bà O là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà P được chấp nhận nên bà P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn bà O phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Nhưng bà O là người cao tuổi và tại phiên tòa có yêu cầu xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bà O không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 92; Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 274; Điều 278; Điều 357; khoản 2 Điều 468 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh Ngọc P.

Buộc bà Lâm Thị Thúy O phải có nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thanh Ngọc P số tiền hui còn nợ là 8.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám triệu đồng).

2. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Nguyễn Thanh Ngọc P có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Lâm Thị Thúy O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì hàng tháng bà Lâm Thị Thúy O còn phải trả số tiền lãi cho bà Nguyễn Thanh Ngọc P theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thanh Ngọc P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002409 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà Lâm Thị Thúy O là người cao tuổi được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/8/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Luân